

Số: .../KH-UBND

Tân Mộc, ngày 10 tháng 01 năm 2024

KẾ HOẠCH
Phát triển kinh tế - xã hội năm 2024

Căn cứ Quyết định số 1180/QĐ-UBND ngày 22/12/2023 của UBND huyện Lục Ngạn về giao chỉ tiêu kinh tế - xã hội năm 2024. UBND xã Tân Mộc xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

1. Mục đích:

Quán triệt, triển khai và cụ thể những nội dung trong Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Lục Ngạn về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2023; xác định rõ nhiệm vụ và trách nhiệm của các ngành, đoàn thể, địa phương trong việc tổ chức triển khai thực hiện.

2. Yêu cầu:

Việc triển khai Kế hoạch phải đảm bảo vai trò lãnh đạo của Đảng, sự quản lý, điều hành tập trung của Ủy ban nhân dân, sự phối hợp nhịp nhàng, chặt chẽ và có hiệu quả giữa các ngành, các cấp, huy động sự tham gia của cả hệ thống chính trị và tăng cường sự giám sát của nhân dân.

Cụ thể hóa các nhiệm vụ, giải pháp; phân công trách nhiệm cụ thể, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của các cấp, ngành, đơn vị gắn với kiểm tra, đánh giá theo định kỳ việc triển khai thực hiện. Quán triệt sâu sắc, đầy đủ nội dung thực hiện Kế hoạch này tới các cấp, các ngành và nhân dân.

II. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI, QUỐC PHÒNG - AN NINH NĂM 2024:

Năm 2024 là năm có ý nghĩa rất quan trọng, quyết định việc hoàn thành thắng lợi các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội mà Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp, các chương trình thực hiện Nghị quyết Đại hội đã đề ra. UBND xã Tân Mộc yêu cầu các bộ phận chuyên môn, các đơn vị khắc phục những hạn chế, khuyến điểm đã được chỉ ra năm 2023; tiếp tục tinh thần đổi mới, sáng tạo, hiệu quả, xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp tập trung lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội năm 2024, cụ thể như sau:

1. Mục tiêu chung:

Phấn đấu duy trì tốc độ tăng trưởng kinh tế, tiếp tục thực hiện cơ cấu lại nền kinh tế, từng bước cải thiện chất lượng tăng trưởng, nâng cao năng suất lao động, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh để thu hút đầu tư, phát triển. Tập trung tháo gỡ những khó khăn cho các thành phần kinh tế, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế ở các lĩnh vực, phấn đấu đạt và vượt các chỉ tiêu đã đề ra. Tiếp tục tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện theo chủ đề lãnh đạo của Huyện ủy Lục Ngạn "Làm chuyển biến rõ nét công tác quản lý và phát triển đô thị, cứng hóa giao thông nông thôn, thu gom và xử lý rác thải, tăng cường công tác cải cách hành chính, nâng cao trách nhiệm

người đứng đầu, xây dựng hệ thống trong sạch vững mạnh”. Đẩy nhanh các dự án phát triển kết cấu hạ tầng; chú trọng công tác thu hút đầu tư. Tạo chuyển biến rõ nét trong công tác quản lý đất đai, đặc biệt là thực hiện Chỉ thị 19 của Tỉnh ủy, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, xử lý đất công ích. Tập trung làm chuyển biến công tác bảo vệ môi trường, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho nhà đầu tư xây dựng khu thu gom và xử lý rác thải. Thực hiện đồng bộ các giải pháp, huy động tối đa các nguồn lực phát triển toàn diện các lĩnh vực văn hóa – xã hội, đặc biệt là chú trọng nâng cao chất lượng giáo dục, y tế, văn hóa, giảm nhanh, bền vững tỷ lệ hộ nghèo, nâng cao đời sống nhân dân. Tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước trên các lĩnh vực; đẩy mạnh cải cách hành chính, chuyển đổi số, nâng cao trách nhiệm người đứng đầu và xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh. Thực hiện tốt thực hành tiết kiệm, chống tham nhũng, lãng phí và các biểu hiện tiêu cực khác. Cùng cố quốc phòng, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

2. Chỉ tiêu cụ thể:

*** Về phát triển kinh tế:**

1. Tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm của xã đạt 12%, giá trị ước đạt 350 tỷ đồng. Trong đó: Nông, lâm nghiệp và chăn nuôi tăng 1,2%, giá trị ước đạt 270 tỷ đồng. Tiểu thủ công nghiệp, ngành nghề và xây dựng tăng 2%, giá trị ước đạt 70 tỷ đồng. Dịch vụ tăng 1,5%, giá trị ước đạt 10 tỷ đồng.

Cơ cấu kinh tế (Theo giá hiện hành): Nông, lâm nghiệp và chăn nuôi 70%; Tiểu thủ công nghiệp, ngành nghề và xây dựng 25%; Dịch vụ 5%.

2. Giá trị sản xuất/1ha đất canh tác nông nghiệp: 125 triệu đồng/năm.
3. Giá trị sản xuất bình quân đầu người đạt 55 triệu đồng/người/năm.
4. Thu ngân sách trong dự toán: **6.417.617.000** đồng.
5. Tổng diện tích, sản lượng lương thực có hạt 52ha, sản lượng 240 tấn.
6. Diện tích, sản lượng vải thiều: 497ha, sản lượng 2.800 tấn.
7. Diện tích, sản lượng bưởi các loại: 230ha, sản lượng 2100 tấn
8. Diện tích, sản lượng cam các loại: 210ha, sản lượng 2800 tấn.
9. Tổng đàn trâu: 60 con.
10. Tổng đàn bò: 135 con.
11. Tổng đàn ngựa: 8 con.
12. Tổng đàn lợn: 1.760 con.
13. Tổng đàn gia cầm: 51.400 con.

*** Về phát triển văn hóa – xã hội:**

14. Số hộ nghèo: 48 hộ.
15. Tỷ lệ hộ nghèo 2,98%.
16. Số hộ cận nghèo 69 hộ.
17. Tỷ lệ hộ cận nghèo 4,28%.
18. Số lao động được giải quyết việc làm 130 người.
19. Số lao động xuất khẩu 10 người.
20. Quỹ phòng chống thiên tai (20 cán bộ xã) 818.180đ
21. Quỹ phòng, chống thiên tai (Lao động khác) 30.960.000đ.
22. Tỷ lệ bao phủ thẻ BHYT 100%.
23. Số gia đình văn hóa 1.470 hộ.
24. Làng văn hóa 08 làng.

25. Tỷ lệ hộ dân sử dụng nước hợp vệ sinh: 100%

26. Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt thu gom xử lý hợp vệ sinh: 87%

27. Huy động nhà trẻ: 75 trẻ em.

3. Nhiệm vụ, giải pháp:

3.1. Về phát triển kinh tế:

3.1.1. Phát triển nông, lâm nghiệp.

a. *Nội dung:* Duy trì, phát triển đạt và vượt diện tích, sản lượng lương thực có hạt; diện tích, sản lượng vải thiều; diện tích, sản lượng bưởi các loại; diện tích, sản lượng cam các loại và chăn nuôi.

b. *Thời gian hoàn thành:* Tháng 12 năm 2024.

c. *Tổ chức thực hiện:* Đồng chí Phó Chủ tịch UBND được phân công phụ trách chỉ đạo các bộ phận Khuyến nông, Thú y chủ trì phối hợp với các đoàn thể Nhân dân, các bộ phận chuyên môn có liên quan, Đài Phát thanh xã, các đơn vị, các thôn tổ chức thực hiện.

d. Giải pháp cụ thể:

Thực hiện có chiều sâu về phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp theo hướng tái cơ cấu nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới. Triển khai thực hiện các chính sách hỗ trợ phát triển nông nghiệp, chuyển đổi mô hình tổ chức sản xuất theo mô hình hợp tác xã kiểu mới nhằm nâng cao chất lượng hàng hóa và giá trị kinh tế. Thực hiện đảm bảo kế hoạch sản xuất theo tiêu chuẩn VietGap, GlobalGap. Tập trung chỉ đạo thực hiện Đề án ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất nông nghiệp. Chủ động, tích cực bảo vệ, kiểm soát, ngăn chặn, phòng ngừa dịch bệnh trên cây trồng, đàn vật nuôi, tăng cường công tác quản lý giống, vật tư nông nghiệp trên địa bàn.

Triển khai cho 100% cơ sở thu mua vải thiều trên địa bàn ký cam kết không trừ lùi cân; tuyên truyền đến 100% hộ dân trên địa bàn kiên quyết không bán nếu chủ cơ sở thu mua trừ lùi cân.

Tập trung phát triển lâm nghiệp, chú trọng công tác trồng rừng, khai thác rừng, bảo vệ rừng tự nhiên hiện có để phát huy giá trị sản xuất, bảo vệ môi trường sinh thái, giữ ổn định độ che phủ rừng ở mức 70%; tạo cảnh quan môi trường, nâng cao giá trị kinh tế từ rừng. Giải quyết tốt các hành vi liên quan đến lấn chiếm, tranh chấp đất rừng, đất lâm nghiệp. Nâng cao chất lượng công tác khuyến nông, khuyến lâm; đẩy mạnh ứng dụng chuyên gia khoa học kỹ thuật trong nông, lâm nghiệp, nhân rộng các mô hình hiệu quả kinh tế.

Thực hiện việc tiêm phòng cho đàn gia súc, gia cầm triệt để. Thường xuyên kiểm soát dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm. Thực hiện tái đàn gia súc, gia cầm.

3.1.2. Quản lý đất đai, tài nguyên môi trường:

a. *Nội dung:* Thực hiện nghiêm công tác quản lý, sử dụng đất đai; không để xảy ra vi phạm mới phát sinh trên địa bàn xã. Tuyên truyền cho nhân dân thực hiện đúng quy định khi chuyển đổi mục đích sử dụng đất. Tiếp tục thực hiện CT 17 tổ chức đẩy mạnh việc thu giá dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải trên địa bàn xã một cách triệt để. Tiếp tục rà soát, thống kê 100% diện tích, thực trạng quản lý đất công ích trên địa bàn để có biện pháp quản lý

b. *Thời gian hoàn thành:* Tháng 12 năm 2024.

c. Tổ chức thực hiện: Đồng chí Phó Chủ tịch UBND được phân công phụ trách chỉ đạo bộ phận Địa chính xây dựng, cán bộ TNMT, HTX dịch vụ Nông nghiệp chủ trì phối hợp với các đoàn thể Nhân dân, các bộ phận chuyên môn có liên quan, Đài Phát thanh xã, các đơn vị, các thôn tổ chức thực hiện.

d. Giải pháp cụ thể:

Tăng cường công tác quản lý, sử dụng đất theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được phê duyệt, đảm bảo sử dụng đất hợp lý, hiệu quả. Tiếp tục phối hợp triển khai công tác cấp giấy chứng nhận QSDĐ sau đo đạc hành chính cho các thôn. Công khai thông tin về đất đai để tạo thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân tiếp cận quỹ đất phục vụ nhu cầu sản xuất, kinh doanh. Làm tốt công tác giải phóng mặt bằng các dự án đã đăng ký, đặc biệt là dự án Hạ tầng kỹ thuật và khu dân cư trung tâm xã Tân Mộc.

Thực hiện tốt công tác thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Giải quyết dứt điểm các hồ sơ cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất sau đo đạc địa giới hành chính đã lập hiện còn vướng mắc. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm ngay khi mới phát sinh. Rà soát, thống kê 100% diện tích, thực trạng quản lý đất công ích trên địa bàn để có biện pháp xử lý.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức và thay đổi hành vi của người dân về bảo vệ môi trường; thực hiện xã hội hóa, hạn chế tối đa tình trạng ô nhiễm môi trường tại địa bàn dân cư và các ngành nghề, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm. Phối hợp, tạo điều kiện thuận lợi cho nhà đầu tư xây dựng khu thu gom, xử lý rác thải tại địa bàn. Chỉ đạo các thôn chủ động quy hoạch, xây dựng khu tập kết rác thải; thực hiện thu triệt để việc thu phí dịch vụ thu gom, xử lý rác thải theo Đề án. Tăng cường công tác kiểm tra, xử lý nghiêm các trường hợp khai thác khoáng sản trái phép.

Triển khai và có hiệu quả thu tiền dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải trên địa bàn. Kiểm tra chặt chẽ các nguồn gây ô nhiễm môi trường, nhất là tại các lưu vực suối, ao, hồ, khu dân cư, cơ sở sản xuất gây ô nhiễm. Kiên quyết xử lý các cơ sở sản xuất gây ô nhiễm.

3.1.3. Phát triển sản xuất tiểu thủ công nghiệp:

a. Nội dung: Phát triển các ngành nghề truyền thống, các cơ sở phát triển chế biến nông, lâm sản tại địa phương. Kịp thời phối hợp, hỗ trợ cải thiện hạ tầng về điện, giao thông, nguồn nước cho các dự án. Tăng cường công tác quản lý vệ sinh an toàn thực phẩm, vệ sinh môi trường tại các cơ sở tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ và làng nghề truyền thống. Khuyến khích các dịch vụ xã hội hóa về giáo dục, y tế, VHXXH, vui chơi giải trí.

b. Thời gian hoàn thành: Tháng 12 năm 2024.

c. Tổ chức thực hiện: Các đồng chí Phó Chủ tịch UBND được phân công phụ trách chỉ đạo bộ phận Địa chính xây dựng, Văn hóa xã hội, Trạm Y tế, cán bộ TNMT chủ trì phối hợp với các đoàn thể Nhân dân, các bộ phận chuyên môn có liên quan, Đài Phát thanh xã, các đơn vị, các thôn tổ chức thực hiện.

d. Giải pháp cụ thể:

Duy trì tốc độ tăng trưởng tiểu thủ công nghiệp theo hướng bền vững để tiểu thủ công nghiệp là động lực hỗ trợ tăng trưởng kinh tế; Tập trung phát triển các sản

phẩm chủ lực của địa phương; tăng cường công tác thu hút đầu tư có chọn lọc để từng bước chuyển dịch theo hướng phát triển công nghiệp có chiều sâu.

Khuyến khích phát triển các ngành nghề truyền thống, các cơ sở phát triển chế biến nông, lâm sản tại địa phương. Kịp thời phối hợp, hỗ trợ cải thiện hạ tầng về điện, giao thông, nguồn nước cho các dự án. Tăng cường công tác quản lý vệ sinh an toàn thực phẩm, vệ sinh môi trường tại các cơ sở tiểu thủ công nghiệp, và làng nghề truyền thống.

3.1.4. Phát triển dịch vụ:

a. *Nội dung:* Phát triển các sản phẩm nông sản, lâm sản, hạ tầng kỹ thuật, thương mại, du lịch sinh thái, kinh doanh hàng hóa thuộc lĩnh vực công thương.

b. *Thời gian hoàn thành:* Tháng 12 năm 2024.

c. *Tổ chức thực hiện:* Đồng chí Phó Chủ tịch UBND được phân công phụ trách chỉ đạo bộ phận ĐCXĐ, Khuyến nông, Thú y, cán bộ TNMT chủ trì phối hợp với các đoàn thể Nhân dân, các bộ phận chuyên môn có liên quan, HTX, Đài Phát thanh xã, các đơn vị, các thôn tổ chức thực hiện.

d. Giải pháp cụ thể:

Xây dựng, phát triển, bảo vệ và giữ vững thương hiệu các sản phẩm OCOP; đẩy nhanh công tác xúc tiến thương mại, quảng bá sản phẩm, mở rộng thị trường tiêu thụ đối với vải thiều, cam, bưởi.... quan tâm phát triển dịch vụ hàng hóa, khu du lịch sinh thái gắn với vườn cây ăn quả, vận tải hàng hóa. Đẩy mạnh việc chuyển đổi mô hình quản lý chợ nông thôn.

Xây dựng, cải tạo, nâng cấp các hạng mục hạ tầng và yếu tố hình thành sản phẩm du lịch cộng đồng vùng trồng cây ăn quả: Xây dựng mới nhà trưng bày sản phẩm, bãi đỗ xe, nhà vệ sinh điểm tham quan. Cải tạo hệ thống thu gom, xử lý rác thải, đảm bảo vệ sinh môi trường dọc theo các tuyến tham quan. Đầu tư các biển chỉ dẫn ở điểm du lịch. Nâng cấp hệ thống hạ tầng và cơ sở vật chất phục vụ các hoạt động trải nghiệm đảm bảo an toàn, hấp dẫn du khách.

Đào tạo kỹ năng cho lao động trực tiếp liên quan đến sản phẩm, các hộ gia đình để tổ chức các hoạt động trải nghiệm cho khách, thuyết minh viên tại điểm, đồng thời giúp khách thưởng thức, khám phá, trải nghiệm nếp sống sinh hoạt cộng đồng. Đào tạo bồi dưỡng đội ngũ chế biến các món ăn truyền thống, kỹ năng phục vụ khách tại các địa bàn du lịch.

Phát triển thị trường phù hợp sản phẩm đặc thù: Sản phẩm du lịch tham quan, trải nghiệm cuộc sống của cộng đồng gắn với những giá trị cảnh quan văn hóa của địa phương.

Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, quảng bá bằng nhiều hình thức trên các phương tiện thông tin đại chúng và tại các sự kiện của xã. Xây dựng thương hiệu riêng cho khu, điểm du lịch dựa vào sản phẩm đặc thù của điểm đến. Đẩy mạnh việc xã hội hóa, khai thác tối đa mặt tích cực của mạng xã hội trong quảng bá, xúc tiến du lịch.

3.1.5. Đầu tư xây dựng cơ bản:

a. *Nội dung:* Tập trung chỉ đạo thực hiện các hạng mục công trình đã được phê duyệt. Tuyên truyền cho nhân dân về công tác quy hoạch, giải phóng mặt bằng xây dựng các khu dân cư. Quản lý nghiêm xây dựng trong dân và các hạng mục xây dựng khác trên địa bàn.

b. Thời gian hoàn thành: Tháng 12 năm 2024.

c. Tổ chức thực hiện: Đồng chí Phó Chủ tịch UBND được phân công phụ trách chỉ đạo bộ phận ĐCXĐ, Tài chính kế toán chủ trì phối hợp với các đoàn thể Nhân dân, các bộ phận chuyên môn có liên quan, HTX, Đài Phát thanh xã, các đơn vị, các thôn tổ chức thực hiện.

d. Giải pháp cụ thể:

Huy động và sử dụng có hiệu quả nguồn vốn đầu tư phát triển xã hội, xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội; tập trung xây dựng, cải tạo, nâng cấp hệ thống giao thông thủy lợi, cơ sở vật chất trường lớp học, trạm y tế và các công trình thiết yếu. Đầu tư cải tạo, nâng cấp hệ thống các hồ chứa, đảm bảo cung cấp nước cho sản xuất, sinh hoạt và an toàn trong phòng chống bão lụt. Nâng cao hiệu quả sử dụng, tăng tỷ lệ và đảm bảo người dân nông thôn được sử dụng nước hợp vệ sinh.

Tập trung phát triển kết cấu hạ tầng giao thông, thủy lợi; hoàn thiện thủ tục đầu tư, giải phóng mặt bằng, khởi công xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu dân cư trung tâm xã. Thực hiện tốt công tác đầu tư xây dựng, nâng cấp hệ thống đường giao thông nông thôn, nhà văn hóa, khu thể thao và một số công trình khác, tạo ra mạng lưới giao thông thông suốt.

3.1.6. Về công tác thu, chi ngân sách:

a. Nội dung: Thực hiện hoàn thành 100% dự toán huyện giao thu ngân sách.

b. Thời gian hoàn thành: Tháng 12 năm 2024.

c. Tổ chức thực hiện: Bộ phận Tài chính kế toán chủ trì phối hợp với các đoàn thể Nhân dân, các bộ phận chuyên môn có liên quan, Đài Phát thanh xã, các đơn vị, các thôn tổ chức thực hiện.

d. Giải pháp cụ thể:

- *Nâng cao hiệu quả tuyên truyền:*

+ Thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền chính sách thuế, thủ tục hành chính thuế ở tất cả các khâu, các bộ phận, các lĩnh vực thông qua việc đổi mới phương thức, phát triển đa dạng, phong phú các hình thức tuyên truyền có tính giáo dục, thuyết phục cao; nội dung tuyên truyền hướng vào cộng đồng dân cư và doanh nghiệp; tuyên dương kịp thời thành tích của các tổ chức, cá nhân có ý thức chấp hành tốt nghĩa vụ nộp thuế, có đóng góp số thu lớn cho ngân sách Nhà nước.

+ Công khai, đăng tải kịp thời các hướng dẫn về nội dung sửa đổi trong các chính sách thuế mới, các quy trình nghiệp vụ quản lý thuế, thủ tục hành chính thuế để người nộp thuế nắm bắt kịp thời.

- *Công tác thu ngân sách nhà nước trên địa bàn.*

+ Tạo mọi điều kiện thuận lợi, tháo gỡ khó khăn cho hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế trên địa bàn. Triển khai thực hiện tốt công tác quản lý thu ngân sách Nhà nước, đảm bảo thu đúng, thu đủ, thu kịp thời các khoản thuế, phí, lệ phí và thu biện pháp tài chính theo quy định của pháp luật.

+ Cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh; phát triển kinh tế tư nhân; khuyến khích đầu tư, cạnh tranh lành mạnh, tạo những điều kiện thuận lợi nhất cho hoạt động đầu tư, kinh doanh và bảo vệ quyền lợi hợp pháp của nhà đầu tư, kinh doanh.

+ Rà soát, đánh giá lại các nguồn thu nhằm xác định rõ những nguồn thu không ổn định, nguồn thu còn thất thu và nguồn thu còn tiềm năng; hoàn thiện chính sách thu gắn với cơ cấu lại thu ngân sách nhà nước theo hướng bao quát toàn bộ các nguồn thu, nhất là các nguồn thu mới;

+ Tăng cường công tác chống thất thu thuế, chống buôn lậu, gian lận thương mại và gian lận giá; đẩy mạnh công tác quản lý và tập trung thu hồi nợ đọng thuế trên địa bàn. Tích cực triển khai thu biện pháp tài chính, nhất là thu tiền sử dụng đất thông qua đấu giá, quy hoạch khu dân cư,....

- *Chi ngân sách địa phương:*

+ Tập trung cơ cấu lại ngân sách Nhà nước, tăng cường quản lý nợ công của xã, bảo đảm an toàn và bền vững. Thực hiện nghiêm nguyên tắc vay bù đắp bội chi ngân sách nhà nước chỉ được sử dụng cho đầu tư phát triển, không sử dụng cho chi thường xuyên.

+ Từng bước cơ cấu lại chi ngân sách nhà nước theo hướng tăng hợp lý tỷ trọng chi đầu tư, giảm dần tỷ trọng chi thường xuyên gắn với đổi mới mạnh mẽ khu vực sự nghiệp công lập theo cơ chế tự chủ và tinh giản bộ máy, biên chế, thực hiện cải cách tiền lương.

+ Đẩy mạnh thực hiện khoán chi, đưa vào thu nhập một số chính sách, chế độ theo tiêu chuẩn, định mức chi. Nâng cao hiệu quả chi ngân sách, từng bước triển khai quản lý chi ngân sách theo kết quả thực hiện nhiệm vụ gắn với thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội.

+ Bảo đảm tính công khai, minh bạch và công bằng trong lập kế hoạch đầu tư công trung hạn; quản lý tập trung, thống nhất về mục tiêu, cơ chế, chính sách; thực hiện phân cấp trong quản lý đầu tư theo quy định của pháp luật, tạo quyền chủ động cho các cấp, các ngành và nâng cao hiệu quả đầu tư.

+ Từng bước giảm dần tỷ trọng vay nợ, chỉ tập trung đầu tư vào các dự án lớn về kết cấu hạ tầng; loại bỏ các dự án đầu tư sử dụng vốn vay không còn phù hợp với điều kiện, tiêu chí về hiệu quả kinh tế và khả năng trả nợ.

+ Phân đầu đến hết năm 2024, tính đúng, tính đủ chi phí vào giá dịch vụ công theo lộ trình của UBND huyện, tạo bước đột phá trong tạo nguồn cải cách tiền lương khu vực này, cơ cấu lại chi ngân sách Nhà nước của từng lĩnh vực, tập trung vào các đối tượng, các tiểu dịch vụ của lĩnh vực mà ngân sách nhà nước phải đảm bảo kinh phí; tạo bước đột phá về tính tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập;

+ Tiếp tục bố trí các nguồn tiết kiệm 10% chi thường xuyên (không kể tiền lương và các khoản có tính chất tiền lương); 50% tăng thu ngân sách địa phương hàng năm theo chế độ, số thu được để lại theo chế độ phù hợp với lộ trình kết cấu chi phí vào giá, phí dịch vụ sự nghiệp công theo Nghị định số 16/NĐ-CP để thực hiện cải cách tiền lương theo quy định.

+ Tăng cường kỷ luật, kỷ cương; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về tài chính - ngân sách nhà nước.

3.2. Về phát triển văn hóa – xã hội:

3.2.1. Phát triển giáo dục-đào tạo:

a. *Nội dung:* Thực hiện hoàn thành 100% chỉ tiêu về công tác giáo dục theo kế hoạch huyện giao.

b. *Thời gian hoàn thành:* Tháng 12 năm 2024.

c. Tổ chức thực hiện: Đồng chí Phó Chủ tịch UBND phụ trách lĩnh vực chủ trì phối hợp với UB MTTQ, các ngành, đoàn thể, chỉ đạo các bộ phận chuyên môn có liên quan, các trường học trên địa bàn triển khai thực hiện.

d. Giải pháp cụ thể:

Thực hiện có hiệu quả Chương trình hành động số 63-CTr/TU ngày 08/8/2014 của Ban Thường vụ tỉnh ủy và kế hoạch của UBND tỉnh về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

Tuyên truyền rộng rãi trong chính quyền, các ngành địa phương và toàn bộ cán bộ, giáo viên, cha mẹ học sinh trong nhà trường để làm chuyển biến tư tưởng, nhận thức, hiểu rõ việc xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia là một chủ trương lớn của Đảng và Nhà nước.

Tranh thủ nguồn vốn và sử dụng có hiệu quả các nguồn kinh phí được Nhà nước cấp, chủ động và cân đối ngân sách địa phương, huy động các nguồn lực đầu tư trên địa bàn để tập trung đầu tư cơ sở vật chất cho các trường.

Lập kế hoạch sử dụng đất nhằm mở rộng diện tích khu trung tâm trường Mầm non đạt chuẩn theo quy định.

Quán triệt việc nâng chất trường đạt chuẩn là xây dựng mô hình nhà trường mới với chất lượng giáo dục cao, thể hiện sự phát triển toàn diện, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục hiện nay.

Thành lập Ban chỉ đạo nâng chất trường chuẩn quốc gia, phân công phân nhiệm rõ ràng cho từng thành viên, thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, đánh giá định kỳ, sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm ở từng giai đoạn.

Tăng cường công tác giáo dục đạo đức và phẩm chất của cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên. Phát động sâu rộng trong toàn trường về phong trào tự học, tự bồi dưỡng về trình độ chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm, phấn đấu mỗi giáo viên trở thành giáo viên giỏi cấp trường, cấp huyện.

Phối hợp với UBMTTQ, các đoàn thể xã nhất là Ban đại diện cha mẹ học sinh theo chủ trương xã hội hóa giáo dục.

Kiểm kê, lập kế hoạch mua bổ sung trang thiết bị dạy học bị hư hoặc đã sử dụng hết ... kiểm tra, nhắc nhở cán bộ, giáo viên khi sử dụng phương tiện dạy học và phát động phong trào tự làm đồ dùng dạy học trong toàn trường.

Kiên quyết thực hiện đổi mới phương pháp dạy học, phát huy tính tích cực chủ động, sáng tạo của học sinh, đưa công nghệ thông tin ứng dụng vào công tác soạn giảng. Nâng cao chất lượng hoạt động của tổ chuyên môn, đổi mới hình thức sinh hoạt chuyên môn, mỗi năm yêu cầu mỗi tổ chuyên môn phải giải quyết ít nhất 02 chuyên đề chuyên môn trong năm; sinh hoạt nhóm chuyên môn 01 lần/tháng nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục.

Huy động Ban đại diện cha mẹ học sinh tham gia giáo dục toàn diện học sinh và kêu gọi tài trợ giáo dục để tăng cường xây dựng cơ sở vật chất nhà trường, động viên khen thưởng các phong trào trong nhà trường.

Thực hiện dân chủ hóa trong trường học, công khai tài chính, tham mưu các cấp, các ngành địa phương thực hiện chủ trương của Đảng và nhà nước chăm lo cho sự nghiệp phát triển giáo dục.

3.2.2. Lĩnh vực y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân:

a. *Nội dung*: Chỉ đạo tập trung thực hiện tốt các nhiệm vụ chuyên môn theo chức năng như: cung cấp, thực hiện các dịch vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân trên địa bàn xã.

b. *Thời gian hoàn thành*: Tháng 12 năm 2024.

c. *Tổ chức thực hiện*: Đồng chí Phó Chủ tịch UBND phụ trách lĩnh vực chủ trì phối hợp với UB MTTQ, các ngành, đoàn thể, chỉ đạo Trạm Y tế và các bộ phận chuyên môn có liên quan triển khai thực hiện.

d. *Giải pháp cụ thể*:

Tăng cường công tác khám chữa bệnh, đảm bảo cả về chất lượng và số lượng. Thực hiện tốt, đầy đủ chương trình tiêm chủng mở rộng, các đợt chiến dịch cân trẻ, cho trẻ uống VitaminA; tăng cường kiểm tra đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm. Nâng cao ý thức cho đội ngũ cán bộ y tế trên địa bàn; đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất. Tiếp tục tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia BHYT. Tăng cường các biện pháp phòng chống dịch bệnh trên địa bàn toàn xã.

Tập trung tuyên truyền đến mọi người dân thực hiện tốt các chương trình dân số - Kế hoạch hóa gia đình nhằm kiểm chế sinh con thứ 3 và mất cân bằng giới tính; chú trọng quan tâm đến trẻ dưới 6 tuổi, nhất là trẻ em bị suy dinh dưỡng. Tiếp tục xây dựng tiêu chí xã phù hợp với trẻ em. Quyết liệt chỉ đạo các biện pháp phòng, chống tai nạn đuối nước cho trẻ em.

3.2.3. *Văn hóa, thông tin, thể thao, truyền thanh*:

a. *Nội dung*: Chỉ đạo thực hiện tốt các nhiệm vụ chuyên môn về Văn hóa, thông tin, thể thao, truyền thanh trên địa bàn xã.

b. *Thời gian hoàn thành*: Tháng 12 năm 2024.

c. *Tổ chức thực hiện*: Đồng chí Phó Chủ tịch UBND phụ trách lĩnh vực chủ trì phối hợp với UB MTTQ, các ngành, đoàn thể; chỉ đạo bộ phận VHXXH, Đài truyền thanh và các bộ phận chuyên môn có liên quan, các đơn vị, các thôn triển khai thực hiện.

d. *Giải pháp cụ thể*:

Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo: Các cấp ủy Đảng, chính quyền, ngành, đoàn thể tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Chính phủ, của Bộ văn hóa, thể thao và du lịch, các Đề án, Nghị quyết, Chương trình, Kế hoạch của tỉnh, của huyện về phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”.

Cụ thể hóa các nhiệm vụ, chỉ tiêu xây dựng đời sống văn hóa vào các Chương trình, Kế hoạch công tác để tập trung chỉ đạo thực hiện. Chú trọng công tác quản lý giáo dục cán bộ, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên gương mẫu thực hiện phong trào.

Triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Hội nghị lần thứ 9 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (Khóa XI) về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước, trọng tâm là xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, phong phú, đa dạng; bảo tồn và phát huy giá trị các di sản văn hóa truyền thống; thực hiện kế hoạch xây dựng thiết chế văn hóa, thể thao. Đẩy mạnh và nâng cao chất lượng phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, trọng tâm là xây dựng gia đình, làng bản, khu dân cư, cơ quan văn hóa; tăng cường tuyên truyền nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ

hội. Phát triển mạnh mẽ phong trào “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại” và các mô hình luyện tập thể thao hiệu quả. Tỷ lệ gia đình văn hóa đạt trên 90%. Tỷ lệ làng đạt danh hiệu văn hóa 100%; cơ quan văn hóa đạt 100%.

Nâng cao chất lượng hoạt động của hệ thống truyền thanh từ xã đến thôn, đảm bảo thông tin đầy đủ, chính xác, kịp thời để định hướng dư luận xã hội, phục vụ nhiệm vụ chính trị của địa phương. Từng bước quy hoạch, hình thành, phát triển loại hình du lịch cộng đồng, nhằm thu hút du khách đến tham quan, trải nghiệm tại các vườn đồi, nhà vườn.

Nâng cao hiệu quả hoạt động của BCD các cấp: Phát huy vai trò trách nhiệm của các thành viên trong thực hiện phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”. Chủ động phối hợp, hướng dẫn các thôn thực hiện các nội dung được phân công.

Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Ban chỉ đạo các cấp theo hướng thiết thực, hiệu quả, sâu sát thực tiễn, kịp thời giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong quá trình chỉ đạo thực hiện phong trào.

Thực hiện tốt công tác xã hội hóa về văn hóa, thể thao; huy động các nguồn lực từ các tổ chức, cá nhân, vận động nhân dân tự nguyện đóng góp kinh phí để xây dựng các thiết chế văn hóa và duy trì hoạt động văn hóa, thể thao phục vụ nhu cầu của người dân.

Tăng cường công tác đăng ký và cử cán bộ tham gia các lớp bồi dưỡng nâng cao trình độ nhận thức, kỹ năng tổ chức, triển khai thực hiện phong trào cho đội ngũ cán bộ làm công tác phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”.

Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền sâu rộng đến các cấp, các ngành, đoàn thể, cán bộ, công chức, đoàn viên, hội viên và nhân dân nhận thức đầy đủ, sâu sắc về ý nghĩa, vai trò của phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, tự giác thực hiện để phong trào thực sự phát triển sâu rộng và bền vững. Đài truyền thanh xã, thôn đẩy mạnh công tác tuyên truyền, tạo dư luận tốt trong xã hội thúc đẩy thực hiện phong trào; phản ánh, phê phán những biểu hiện, hành vi hủ tục, lạc hậu ảnh hưởng đến việc xây dựng đời sống văn hóa. Kịp thời khen thưởng, động viên các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện phong trào.

Thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát; định kỳ sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm, tạo chuyển biến mới trong thực hiện các nội dung của phong trào.

3.2.4. Thực hiện các chính sách xã hội, giảm nghèo, giải quyết việc làm:

a. *Nội dung:* Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách phúc lợi, đảm bảo an sinh xã hội, chính sách “đền ơn đáp nghĩa”. Giảm hộ nghèo từ 58 hộ xuống còn 48 hộ, tương đương tỷ lệ giảm 2,98%; giảm hộ cận nghèo từ 85 hộ xuống còn 69 hộ, tương đương tỷ lệ giảm 4,28%.

b. *Thời gian hoàn thành:* Tháng 12 năm 2019.

c. *Tổ chức thực hiện:* Đồng chí Phó Chủ tịch UBND phụ trách chỉ đạo bộ phận văn hóa – xã hội chủ trì phối hợp với các đoàn thể nhân dân, các bộ phận chuyên môn có liên quan, Đài Phát thanh xã, các đơn vị, các thôn thực hiện.

d. *Giải pháp thực hiện:*

Chỉ đạo bộ phận chuyên môn tham mưu thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách phúc lợi, đảm bảo an sinh xã hội.

Tuyên truyền sâu rộng trong các tầng lớp nhân dân về chủ trương, chính sách giảm nghèo của Đảng và Nhà nước; khơi dậy ý chí chủ động vươn lên của người nghèo, chống tư tưởng trông chờ, ỷ lại vào sự hỗ trợ của nhà nước, cộng đồng. Nâng cao nhận thức và đề cao trách nhiệm của các cấp, các ngành; đưa công tác giảm nghèo gắn với nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị; nêu gương các tập thể, cá nhân điển hình trong công tác giảm nghèo và nhân rộng các mô hình hiệu quả về giảm nghèo bền vững; Phát động phong trào thi đua “cả nước chung tay vì người nghèo- Không để ai bị bỏ lại phía sau”.

Thực hiện đa dạng hóa các nguồn vốn huy động để triển khai thực hiện chương trình giảm nghèo; Thực hiện lồng ghép các nguồn vốn chương trình mục tiêu quốc gia và các Chương trình, dự án hỗ trợ các mục tiêu trên địa bàn, bao gồm: Vốn từ các chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình, dự án hỗ trợ có mục tiêu và tiếp tục triển khai hàng năm, bao gồm: Chương trình nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn; Chương trình phòng chống một số bệnh dịch nguy hiểm; Chương trình dân số và kế hoạch hóa gia đình; Chương trình nông thôn mới; Chương trình vệ sinh an toàn thực phẩm; Chương trình giáo dục và đào tạo; Các đề án dạy nghề cho lao động nông thôn, bộ đội xuất ngũ, phụ nữ, thanh niên; Dự án đầu tư kiên cố hóa trường lớp học; đầu tư bệnh viện huyện và trạm y tế xã; vốn ngân sách hỗ trợ trực tiếp cho chương trình mục tiêu giảm nghèo. Vốn huy động cộng đồng và doanh nghiệp.

Tăng cường sự tham gia của người dân vào các hoạt động của công tác giảm nghèo; lấy phát triển kinh tế, nâng cao đời sống nhân dân, đẩy mạnh công tác giảm nghèo là nhiệm vụ trung tâm. Phát huy quyền làm chủ và khả năng sáng tạo của nhân dân tham gia thực hiện giảm nghèo, từ việc xác định đối tượng thụ hưởng chính sách đến việc lập kế hoạch, triển khai thực hiện ở xã, thôn; quản lý nguồn vốn; giám sát và đánh giá. Thông tin đầy đủ tới người dân các chủ trương, chính sách của Nhà nước về giảm nghèo; tổ chức cho nhân dân tham gia các hoạt động, bảo đảm tính công khai, dân chủ và minh bạch. Động viên người dân phát huy nội lực, tự lực vươn lên làm giàu chính đáng.

Không ngừng nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người nghèo; thực hiện cung cấp, chi trả các dịch vụ y tế, giáo dục, dạy nghề, vay vốn... đơn giản, dễ dàng, thuận tiện, đảm bảo kịp thời, chính xác và đầy đủ quyền lợi để người nghèo tiếp cận các dịch vụ sản xuất, dịch vụ xã hội cơ bản; tăng cường nâng cao chất lượng các dịch vụ và bình đẳng trong việc tiếp cận các dịch vụ thiết thực liên quan đến đời sống người dân.

Đẩy mạnh thực hiện xã hội hóa các hoạt động về giảm nghèo bằng các nguồn lực khác có thể huy động được trên địa bàn qua phong trào “Ngày vì người nghèo”. Thực hiện hiệu quả việc huy động nguồn lực tại chỗ. Lồng ghép các Chương trình phát triển kinh tế xã hội, giảm nghèo. Khuyến khích các hoạt động tự nguyện, nhân đạo vì người nghèo. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện phong trào “Xã, phường, thị trấn làm tốt công tác chăm sóc, giúp đỡ hỗ trợ các gia đình có hoàn cảnh khó khăn” để góp phần thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững và chống tái nghèo.

Quan tâm, tạo mọi điều kiện để phát triển ngành nghề nông thôn; thu hút đầu tư phát triển sản xuất tiểu thủ công nghiệp, thương mại, dịch vụ để tạo điều kiện cho người lao động có thêm nhiều cơ hội tiếp cận việc làm, bảo đảm thu nhập, ổn

định cuộc sống tại địa phương nhằm hạn chế tối đa tình trạng lao động xuất cảnh trái phép. Phối hợp, tạo điều kiện cho doanh nghiệp trong tuyển dụng và xuất khẩu lao động. Tạo việc làm cho 130 lao động/năm. Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 30%, trong đó xuất khẩu lao động 10 người.

Giám sát, kiểm tra việc thực hiện các chính sách đối với người lao động nhất là chế độ tiền lương, bảo hiểm, bảo hộ lao động; cải thiện điều kiện làm việc, giảm tai nạn lao động; bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng; thực hiện đầy đủ các chính sách an sinh xã hội; chú trọng công tác giảm nghèo, phấn đấu hoàn thành chỉ tiêu giảm nghèo.

3.3. Lĩnh vực nội chính:

3.3.1. Công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo; phòng chống tham nhũng, lãng phí và hoạt động tư pháp:

a. Nội dung: Thực hiện tốt công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo của công dân. Phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và hoạt động tư pháp.

b. Thời gian hoàn thành: Tháng 12 năm 2019.

c. Tổ chức thực hiện: Chủ tịch UBND chỉ đạo các bộ phận chuyên môn thuộc khối UBND phối hợp với các đoàn thể nhân dân, các đơn vị, tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp, các thôn thực hiện.

d. Giải pháp thực hiện:

Tăng cường công tác kiểm tra nhất là đối với hoạt động quản lý kinh tế, tài chính, tài nguyên,... để phòng ngừa sai phạm. Nâng cao hiệu quả công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại tố cáo; chủ động phối hợp với UB MTTQ, các đoàn thể nhân dân tham gia vào giải quyết khiếu nại, tố cáo; tập trung giải quyết dứt điểm các vụ việc khiếu nại, tố cáo tồn đọng, phức tạp kéo dài. Tích cực tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, hỗ trợ pháp lý cho nhân dân; đồng thời tăng cường công tác hòa giải để giải quyết những bức xúc của nhân dân ngay từ cơ sở nhằm hạn chế tình trạng khiếu kiện, đặc biệt là khiếu kiện vượt cấp. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo.

Triển khai thực hiện tốt các quy định về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, phòng, chống tham nhũng. Thường xuyên kiểm tra, rà soát các văn bản quy phạm pháp luật và văn bản hành chính công vụ. Chú trọng công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, quản lý hộ tịch; đẩy mạnh trợ giúp pháp lý cho nhân dân.

3.3.2. Công tác quốc phòng, an ninh:

a. Nội dung: Thực hiện tốt công tác đảm bảo ANTT, ATXH; công tác huấn luyện DQTV và kế hoạch tuyển quân.

b. Thời gian hoàn thành: Tháng 12 năm 2024.

c. Tổ chức thực hiện: Chủ tịch UBND chỉ đạo Ban CHQS, Công an xã tham mưu và phối hợp với các đoàn thể, các đơn vị, các thôn thực hiện.

d. Giải pháp thực hiện:

Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng nhằm nâng cao chuyên môn nghiệp vụ, ý thức trách nhiệm, thái độ tác phong khi tiếp xúc với nhân dân; mua sắm trang thiết bị làm việc, đổi mới nâng cao chất lượng tuần tra ban đêm để khi phát hiện sai phạm là lập tức giải quyết.

Thực hiện mọi biện pháp từ tuyên truyền, vận động, cam kết, phối hợp tuần tra, kiểm soát nhằm làm giảm thiểu tai nạn giao thông, các tệ nạn xã hội, vụ việc nổi cộm; không để xảy ra điểm nóng gây mất trật tự ATXH.

Xử lý triệt để các lỗi gây ra tai nạn giao thông như: xe chờ quá số người, chạy quá tốc độ quy định; tránh, vượt sai quy định; đi không đúng phần đường; xe không đảm bảo tiêu chuẩn an toàn kỹ thuật như xe độ, xe lam,....

Xử lý nghiêm tất cả đối tượng gây ảnh hưởng đến an toàn giao thông như họp chợ, mua bán, chăn thả gia súc, phơi rơm rạ, thóc lúa... trên các trục đường. Phân công rõ trách nhiệm cho từng thành viên Ban an toàn giao thông xã phụ trách, chỉ đạo các thôn trong công tác đảm bảo an toàn giao thông trên từng lĩnh vực chuyên môn.

Tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia bảo đảm trật tự an toàn giao thông: thông qua thông tin đại chúng tuyên truyền về tình hình trật tự an toàn giao thông; đổi mới hình thức và nội dung tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật về trật tự an toàn giao thông như panô ảnh, phát tờ rơi tuyên truyền.... Bên cạnh đó, thường xuyên khảo sát, phát hiện những bất cập mới phát sinh trong công tác tổ chức giao thông.

Tăng cường công tác bảo đảm quốc phòng, an ninh, nâng cao khả năng sẵn sàng chiến đấu của các lực lượng. Có phương án tác chiến cụ thể ứng phó kịp thời các tình huống xảy ra, không để bị động, bất ngờ. Củng cố nền quốc phòng toàn dân và thế trận an ninh nhân dân. Kết hợp chặt chẽ hai nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội với đảm bảo quốc phòng, an ninh, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

3.3.3. Cải cách hành chính, tổ chức chính quyền và nâng cao chất lượng phong trào thi đua yêu nước:

a. Nội dung: Niêm yết 100% các bộ thủ tục hành chính theo quy định; 99% thủ tục hành chính đã tiếp nhận được giải quyết đúng hạn; bố trí địa điểm, cán bộ công chức trực tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo quy định; áp dụng hệ thống quản lý chất lượng ISO: 2015.

b. Thời gian hoàn thành: Tháng 12 năm 2024.

c. Tổ chức thực hiện: Bộ phận Văn phòng UBND chủ trì phối hợp với các bộ phận chuyên môn có liên quan tổ chức thực hiện.

d. Giải pháp thực hiện:

- *Về cải cách thể chế:* Tổ chức thực hiện quy trình xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) và nâng cao chất lượng ban hành văn bản QPPL theo quy định; việc thực thi các văn bản QPPL luật trên địa bàn tỉnh; kiểm tra, rà soát văn bản QPPL.

- *Về cải cách thủ tục hành chính:* Kiểm soát thủ tục hành chính (TTHC); nâng cao chất lượng thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trên cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin trong tiếp nhận, giải quyết hồ sơ TTHC của cơ quan (qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4, Phần mềm ứng dụng cho Bộ phận một cửa, Phần mềm Một cửa hành chính công tỉnh).

- *Về cải cách tổ chức, bộ máy:* Sắp xếp, tinh giản biên chế và nâng cao chất lượng đội ngũ CB,CCVC của cơ quan theo tinh thần Nghị quyết 39 -NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ

CB,CCVC; Nghị quyết số 18 -NQ/TW ngày 25/10/2017 Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương khóa XII “một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả” và Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương khóa XII “về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập”; Kế hoạch của UBND huyện Lục Ngạn; Kế hoạch số 32-KH/ĐU ngày 06/8/2018 của Đảng ủy xã Tân Mộc về thực hiện Nghị quyết Trung ương 6 (khóa XII) “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả” và “Tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập”

- *Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ CB,CCVC*: Quản lý, đào tạo, bồi dưỡng; thực hiện chế độ, chính sách đối với CB,CCVC theo chỉ đạo của Trung ương, tỉnh và của huyện; Triển khai thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 19/5/2018 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, đủ năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ. Triển khai thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 21/5/2018 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về cải cách chính sách tiền lương đối với CB,CCVC, lực lượng vũ trang và người lao động trong doanh nghiệp.

- *Về cải cách tài chính công*: Thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính; việc nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị theo Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.

- *Hiện đại hóa nền hành chính nhà nước*: Đầu tư xây dựng nhà làm việc xã bảo đảm yêu cầu cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy Nhà nước; việc áp dụng, duy trì cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO: 2015. Đầu tư, nâng cấp hệ thống công nghệ thông tin như Máy tính, máy Scan, máy phô tô, bàn làm việc,.....

- *Công tác chỉ đạo điều hành và tuyên truyền về CCHC*: Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ CCHC năm 2019 như: Xây dựng báo cáo năm 2019; xây dựng kế hoạch năm 2019 và các nhiệm vụ liên quan đến công tác CCHC; triển khai việc xác định chỉ số CCHC của xã; phối hợp các Phòng chuyên môn cấp huyện để thực hiện công tác tuyên truyền về CCHC trên địa bàn...

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

UBND xã tập trung chỉ đạo, điều hành, xây dựng chương trình công tác năm để triển khai đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người hoạt động không chuyên trách, các trường học, trạm y tế, các thôn trên địa bàn xã.

1. Các đồng chí Phó Chủ tịch UBND:

Căn cứ kế hoạch, nhiệm vụ được phân công chỉ đạo, đôn đốc các bộ phận, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người hoạt động không chuyên trách thực hiện đúng chức trách nhiệm vụ được giao.

2. Bộ phận tài chính-kế toán:

Tham mưu cho UBND tăng cường các biện pháp thu ngân sách, chống thất thu; rà soát các hoạt động sản xuất, xây dựng trong dân, kinh doanh dịch vụ vận tải; phấn đấu hoàn thành 100% các chỉ tiêu thu ngân sách trên địa bàn. Tiếp tục thắt chặt kỷ cương, kỷ luật trong quản lý tài chính, sử dụng và chi ngân sách. Đảm bảo nguồn vốn chi cho chương trình, đề án, phương án năm 2024, chi mua sắm đầu tư thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội đã đề ra; làm tốt chức năng nhiệm vụ để hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu thu ngân sách trên địa bàn.

3. Bộ phận văn phòng HĐND & UBND, bộ phận tiếp nhận hồ sơ hành chính:

Thực hiện chức năng nhiệm vụ được phân công, tổ chức tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa điện tử, một cửa liên thông đảm bảo quy trình. Theo dõi, đôn đốc các bộ phận, trường học, trạm y tế, các thôn thực hiện nội dung của kế hoạch, định kỳ tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện.

Tham mưu cho UBND tổ chức niêm yết 100% các bộ thủ tục hành chính theo quy định; 100% thủ tục hành chính đã tiếp nhận được giải quyết đúng hạn; bố trí địa điểm, cán bộ công chức trực tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo quy định; áp dụng hệ thống quản lý chất lượng ISO: 2015.

4. Bộ phận địa chính - xây dựng:

Tham mưu cho UBND triển khai thực hiện Kế hoạch sử dụng đất năm 2024 và tăng cường công tác quản lý đất đai, tài nguyên khoáng sản. Tập chung giải quyết tác tồn tại, vướng mắc và tranh chấp đất đai, kiểm tra, xử lý kịp thời. Tăng cường kiểm tra các hoạt động khai thác khoáng sản, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm và đôn đốc các hộ nộp tiền sử dụng đất. Tập trung tham mưu cho UBND thực hiện tốt công tác quản lý đất đai, đặc biệt là các trường hợp vi phạm Chỉ thị 19 của Tỉnh ủy.

Tăng cường kiểm tra trật tự xây dựng và thường xuyên kiểm tra xử lý các hộ xây dựng nhà trái phép. Phối hợp với đội chuyên trách trật tự đô thị thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, đề xuất xử lý các vụ việc vi phạm trên địa bàn. Tham mưu triển khai và có hiệu quả việc thu giá dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải trên địa bàn theo Chỉ thị 17 của Tỉnh ủy. Rà soát, thống kê diện tích đất công ích trên địa bàn để có biện pháp xử lý.

Làm tốt công tác giải phóng mặt bằng các dự án đã đăng ký, đặc biệt là dự án Hạ tầng kỹ thuật và khu dân cư trung tâm xã Tân Mộc.

Giao cho công chức địa chính – xây dựng, cán bộ tài nguyên môi trường tập chung, bám sát nhiệm vụ chức năng, thường xuyên báo cáo lãnh đạo UBND những khó khăn, vướng mắc phát sinh. Tập chung hoàn thành các chỉ tiêu phát triển kinh tế xã hội trong lĩnh vực được giao, hoàn thành trước tháng 11/2024.

5. Bộ phận văn hóa – xã hội, đài truyền thanh:

Tăng cường đổi mới, nâng cao hiệu quả tuyên truyền về nội dung, kế quả thực hiện Kế hoạch; dành nhiều thời lượng, thông tin tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, của địa phương; tăng cường tuyên truyền về cách làm hay, sáng tạo có hiệu quả, mô hình mới trong sản xuất, kinh doanh, phát triển kinh tế, những gương điển hình tiên tiến, xuất sắc, gương người tốt, việc tốt để nhân rộng.

Xây dựng danh hiệu văn hóa và du lịch: Tỷ lệ gia đình văn hóa đạt 90,7%. Tỷ lệ làng đạt danh hiệu văn hóa 100%; cơ quan văn hóa đạt 100%, phát triển du lịch

cộng đồng vùng trồng cây ăn quả trên địa bàn. Tham mưu việc thực hiện và hoàn thành tiêu chí văn hóa, cơ sở vật chất văn hóa góp phần xây dựng xã Tân Mộc tiến tới đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới kiểu mẫu.

Giao cho công chức Văn hóa – xã hội phụ trách lĩnh vực văn hóa phối hợp với các ngành, đoàn thể chủ động tham mưu cho UBND đẩy mạnh, phát triển các phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao. Tạo sân chơi lành mạnh cho nhân dân, phát triển văn hóa tinh thần trên địa bàn xã. Thực hiện tốt cuộc vận động “toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”. Hoàn thành các chỉ tiêu gia đình văn hóa, làng văn hóa xong trước tháng 10/2024.

Giao công chức văn hóa - xã hội phụ trách lĩnh vực Lao động – thương binh & xã hội chịu trách nhiệm tham mưu cho lãnh đạo UBND triển khai thực hiện tốt các chỉ tiêu giảm nghèo, giải quyết việc làm, an sinh xã hội. Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách phúc lợi, đảm bảo an sinh xã hội, chính sách “đền ơn đáp nghĩa”, nhất là chính sách nhà ở cho người có công. Duy trì kết quả giảm nghèo bền vững, phấn đấu hoàn thành chỉ tiêu giảm tỷ lệ hộ nghèo toàn xã giảm xuống còn 3,1%. Tỷ lệ hộ cận nghèo giảm xuống còn 4,65%. Tỷ lệ bao phủ thẻ BHYT 100%. Hoàn thành các chỉ tiêu thuộc lĩnh vực được giao phụ trách trước tháng 11/2024.

6. Công an xã:

Lãnh đạo, chỉ đạo đơn vị được phân công phụ trách xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra.

Xây dựng kế hoạch hoạt động theo hướng dẫn của ngành dọc và tham mưu cho Đảng, chính quyền về công tác đảm bảo an ninh trật tự an toàn xã hội. Thực hiện mọi biện pháp từ tuyên truyền, vận động, cam kết, phối hợp kiểm tra, xử lý không để tình trạng xe chở quá khổ, quá tải; không để xảy ra tai nạn giao thông trên địa bàn.

7. Quân sự xã:

Lãnh đạo, chỉ đạo đơn vị được phân công phụ trách xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra.

Xây dựng kế hoạch quốc phòng quân sự địa phương và triển khai kế hoạch hoạt động hàng năm đảm bảo huy động đủ lực lượng tham gia huấn luyện, nâng cao chất lượng hoạt động của thôn đội trưởng, quản lý tốt lực lượng quân dự bị động viên. Phấn đấu hoàn thành chỉ tiêu giao quân.

8. Các thôn:

Xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện phù hợp với tình hình thực tế của thôn; xác định nhiệm vụ trọng tâm năm 2024 của thôn đăng ký với Lãnh đạo UBND xã để tổ chức thực hiện.

Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện tốt đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước nhằm thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội.

9. Đề nghị UB MTTQ, các ngành đoàn thể:

Tích cực tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và nhân dân phát huy vai trò làm chủ, tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân nhằm thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2024; đồng thời tham gia giám sát, phản biện các hoạt động của cơ quan Nhà nước, việc thực thi công vụ của cán bộ, công

chức, đảng viên theo quy định. Phối hợp với UBND xã tổ chức thực hiện nhằm phấn đấu hoàn thành và vượt mức chỉ tiêu huyện giao.

Trên đây là kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội năm 2024 của Ủy ban nhân dân xã Tân Mộc. Đề nghị cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, các trường học, trạm y tế, các thôn trên địa bàn xã xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện. Định kỳ ngày 10 hàng tháng báo cáo về UBND xã qua văn phòng UBND xã về tình hình, kết quả thực hiện và những khó khăn, vướng mắc cần tháo gỡ.

Nơi nhận:

- UBND huyện; (B/c).
- TT Đảng ủy, HĐND xã. |
- Các bộ phận chuyên môn xã; (T/h)
- Các trường học, trạm y tế, các thôn. |
- Lưu: VT./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Vũ Duy Giáp